TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:53/2019/HS-ST
Ngày: 09-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác T), sinh năm 1982. Tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 05/11/2005, thực hiện hành vi Đánh bạc tại huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Ngày 27/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử 24 tháng tù về tội Đánh bạc, theo Bản án số 79/2006/HSST. Ngày 04/5/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, theo Bản án số 28/2007/HSPT.

Tiền sự: Ngày 07/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 41/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Ngày 03/01/2018 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 25/10/1999, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 2808 về việc đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi cố ý gây thương tích trong thời hạn 12 tháng. Ngày 18/11/2000 chấp hành xong.

- Ngày 18/7/2002, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 2201/QĐ-CT-UB về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng. Ngày 19/10/2004, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 2455/QĐ-CT về việc tiếp tục tăng thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính đối với đối tượng đang cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn tăng thêm 06 tháng. Ngày 22/4/2005 chấp hành xong.

- Ngày 08/11/2005, Ủy ban nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 4311/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Ngày 17/02/2011 chấp hành xong.

- Ngày 26/11/2012, Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 2800/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng. Ngày 12/12/2014 chấp hành xong.

Bị bắt ngày 22/8/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/8/2018, trong lúc Nguyễn Thanh T đang ở nhà bạn của T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu phố P, phường An, thị xã B, tỉnh Bình Phước thì T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Để thực hiện ý định đó, T đi bộ đến khu vực chợ B, thị xã B, tỉnh Bình Phước để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi người phụ nữ có bán ma túy không. Người phụ nữ trả lời "có" và hỏi T mua bao nhiêu tiền ma túy, T nói mua ma túy đá với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và Hêrôin với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì người phụ nữ này đồng ý. Cùng lúc, T đưa cho người phụ nữ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và người này đưa cho T 01 (một) gói nilon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín, bên trong có chứa Hêrôin. Lúc này, T cất gói nilon bên trong có chứa ma túy và hai đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy vào trong

túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ về nhà bạn của T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T đi bộ đến quán cà phê (không rõ địa chỉ) tại thị xã B, tỉnh Bình Phước thì gặp anh Nguyễn Thanh P (anh P là em ruột của T), sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước đang ngồi uống cà phê tại quán nên T nhờ anh P chở T về nhà tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì ông P đồng ý và chở T về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông P điều khiển xe mô tô biển số 61H9 - 4846 chở T đi đến giao lộ đường L và đường số 3, khu công nghiệp Vsip 2 nối dài, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một kết hợp với lực lượng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Bình Dương phát hiện, bắt quả tang T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc và thu giữ: 01 (một) gói nilon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống hút hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc 02 (hai) ống kim tiêm và 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 01 (một) xe mô tô biển số 61H9 - 4846, số khung Y462910, số máy 0462932. Cùng ngày, Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 374, trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) gói nilon hàn kín (M1), chất màu trắng được đựng trong 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín (M2) đã thu giữ của Nguyễn Thanh T. Ngày 25/8/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương có bản Kết luận giám định số 517/MT-PC09, kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5658 gam (M1), loại Methamphetamine; chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1333 gam (M2), loại Hêrôin.

Đối với ông Nguyễn Thanh P đã điều khiển xe mô tô biển số 61H9 - 4846 chở T từ thị xã B, tỉnh Bình Phước về thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra xác định, ông P không biết việc T cất giấu ma túy trong túi quần T đang mặc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Thanh P.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực chợ B, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra xác định, T không rõ nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 (một) gói nilon hàn kín, bên trong có Methamphetamine, trọng lượng sau giám định là 0,4106 gam và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín, bên trong có Hêrôin, trọng lượng sau giám định là 0,0700 gam. Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra,

Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 02 (hai) ống kim tiêm và 01 (một) bộ nỏ (dùng để sử dụng ma túy). Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61H9 - 4846 có số khung Y462910, số máy 0462932 do bà Nguyễn Thị X (bà X là dì của ông Nguyễn Thanh P), sinh năm 1970; địa chỉ: Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định, ngày 22/8/2018, bà X cho ông Nguyễn Thanh P mượn xe để đi làm, việc ông P điều khiển xe mô tô chở T đi về thành phố T và T cất giấu ma túy trong túi quần T đang mặc bà X không biết nên ngày 30/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô nói trên cho bà X.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 14/02/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thanh T, cán bộ niêm phong Văn Hải Đ và hình dấu đỏ Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa Methamphetamine (M1) và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa Hêrôin (M2). Tổng trọng lượng sau giám định 0.4806, theo Kết luận giám định số 517/MT-PC09 ngày 25/8/2018; 02 (hai) ống kim tiêm; 01 (một) bộ nỏ sử dụng ma túy là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/8/2018 Nguyễn Thanh T đã có hành vi mua ma túy có trọng lượng 0,5658 gam loại Methamphetamine và 0,1333 gam loại Hêrôin, nhằm mục đích sử dụng trên đường từ thị xã B, tỉnh Bình Phước về đến phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà bị cáo Nguyễn Thanh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Hiện nay tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trung đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi cố ý gây thương tích; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[7] Đối chiếu với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, xét

thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thanh T, cán bộ niêm phong Văn Hải Đ và hình dấu đỏ Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa Methamphetamine (M1) và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa Hêrôin (M2). Tổng trọng lượng sau giám định 0.4806, theo Kết luận giám định số 517/MT-PC09 ngày 25/8/2018; 02 (hai) ống kim tiêm; 01 (một) bộ nỏ sử dụng ma túy là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực chợ B, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra xác định, T không rõ nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một chưa có căn cứ để xử lý là đúng quy định.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thanh T, cán bộ niêm phong Văn Hải Đ và hình dấu đỏ Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa Methamphetamine (M1) và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa Hêrôin (M2). Tổng trọng lượng sau giám định 0.4806, theo Kết luận giám định số 517/MT-PC09 ngày 25/8/2018; 02 (hai) ống kim tiêm; 01 (một) bộ nỏ sử dụng ma túy.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 084.19 ngày 13/02/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh